



## CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN MEKONG

Địa chỉ: Lô 24 Khu công nghiệp Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP.Cần Thơ

Điện thoại: 0292.3841560 – 3843236 – 3842027 Fax: 0292. 3841560

Email: [info@mekongfish.vn](mailto:info@mekongfish.vn)

Website: <http://www.mekongfish.vn>

Cần Thơ, ngày 01 tháng 03 năm 2024

# THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2023

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN MEKONG**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Sản Mekong xin trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên cho năm tài chính **2023** như sau:

**THỜI GIAN:** 08g00 ngày 28 tháng 03 năm 2024.

**ĐỊA ĐIỂM:** Hội trường Công ty cổ phần Thủy sản Mekong – Lô 24, Khu công nghiệp Trà Nóc, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ.

**THÀNH PHẦN THAM DỰ:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Thủy sản Mekong tính đến thời điểm chốt danh sách ngày 22/02/2024.

### I. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

- Báo cáo của HĐQT về tình hình sản xuất kinh năm 2023. Xem xét phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024.
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, chương trình kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.
- Xem xét và phê duyệt các Tờ trình của HĐQT.
- Và một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.

### II. VĂN KIỆN ĐẠI HỘI:

- Toàn bộ tài liệu liên quan đến Đại hội, các mẫu biểu liên quan (giấy đăng ký tham dự, giấy ủy quyền), tất cả được đăng tải trên Website của công ty tại địa chỉ: <http://www.mekongfish.vn>.
- Tài liệu họp sẽ chuyển đến Quý cổ đông tại Đại hội.

### III. XÁC NHẬN THAM DỰ:

- Để thuận tiện cho công tác tổ chức, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự (hoặc ủy quyền cho người khác tham dự) Đại hội xin vui lòng liên hệ với Ông Nguyễn Việt Tiến số điện thoại: 0907094148 - 0292.3842027 thời gian đăng ký trước 17h ngày 26/03/2024.

### IV. THAM DỰ ĐẠI HỘI:

- Khi tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông mang theo thông báo mời họp, giấy ủy quyền (nếu có) và CMND, CCCD.
- Trong trường hợp Quý vị cổ đông không nhận được thư mời họp Đại hội mà công ty gửi cho từng cổ đông theo địa chỉ do Trung tâm LKCK cung cấp thì thông báo này thay cho Thư mời.

Trân trọng thông báo!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lương Hoàng Mạnh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN MEKONG**



**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CHO NĂM TÀI CHÍNH 2023**

Tp. Cần Thơ, ngày 28/03/2024

**CHƯƠNG TRÌNH**

Tiếp đón đại biểu – phát tài liệu (nếu có)

**A/ PHẦN NGHI THỨC:**

- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu.
- Báo cáo cơ cấu cổ đông, số cổ đông hiện diện.
- Thông qua chương trình Đại hội.
- Giới thiệu và xin thông qua Đại hội: Danh sách Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn.
- Thông qua quy chế làm việc tại Đại hội.

**B/ PHẦN NỘI DUNG:**

- ❖ Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh năm 2023. Xem xét phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2024.
- ❖ Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.
- ❖ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 – Chương trình kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.
- ❖ Xem xét và phê duyệt các tờ trình của HĐQT.
- ❖ Đại hội thảo luận & đóng góp ý kiến.
- ❖ Tổng hợp ý kiến đóng góp của Cổ đông - giải trình của HĐQT.
- ❖ Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội (biểu quyết của Cổ đông).
- ❖ Phát biểu bế mạc Đại hội của Chủ tịch HĐQT.
- ❖ Chào cờ bế mạc.



*Cần thơ, ngày 28 tháng 03 năm 2024*

(DỰ THẢO)

## **QUY CHẾ LÀM VIỆC**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CHO NĂM TÀI CHÍNH 2023**

#### **MỤC TIÊU:**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ, đúng pháp luật.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2023.

#### **ĐIỀU 1: TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

1. Cổ đông vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức sắp xếp.
2. Không hút thuốc trong phòng họp.
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Các máy điện thoại nên tắt hoặc để ở chế độ rung.

#### **ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH**

1. Đoàn chủ tịch được đại hội thống nhất đề cử để điều hành toàn bộ các công việc của Đại hội.
2. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
3. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
4. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

#### **ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

#### **ĐIỀU 4: BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ CỦA ĐẠI HỘI:**

##### ***1. Nguyên tắc:***

- Các vấn đề trong chương trình Nghị sự Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một phiếu biểu quyết, trong đó ghi họ và tên Cổ đông và Số CP Sở hữu và đại diện có quyền biểu quyết.

##### ***2. Cách biểu quyết:***

Cổ đông biểu quyết một vấn đề bằng cách giơ phiếu biểu quyết do chủ tọa điều khiển các chỉ tiêu cần biểu quyết trước Đại hội.

##### ***3. Thể lệ biểu quyết:***

Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết

## **ĐIỀU 5: PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

### ***1. Nguyên tắc:***

- Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu hoặc gior cao thể biểu quyết đề nghị phát biểu cơ sở có chuẩn bị trước và được sự đồng ý của chủ tọa.

### ***2. Cách thức phát biểu:***

1. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
2. Khi phát biểu phải đúng nội qui yêu cầu đóng góp của Đại hội và mỗi ý kiến chỉ phát biểu từ 5 phút đến không quá 10 phút.
3. Đoàn chủ tịch không chấp thuận những ý kiến phát biểu có tính chất tố cáo, khiếu nại trong thời gian tiến hành Đại hội làm ảnh hưởng thời gian và kết quả đại hội. Nếu có yêu cầu tố cáo thiếu nại đề nghị các đại biểu ghi giấy gửi Đoàn chủ tịch, sau 7 ngày Đoàn chủ tịch xem xét giải quyết sau.
4. Ý kiến của cổ đông gửi bằng văn bản được xem là ý kiến chính thức trong Đại hội.

## **ĐIỀU 6: BIÊN BẢN & NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

## **ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

- Trên đây là quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2023 Công ty Cổ phần Thủy sản Mekong.
- Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lương Hoàng Mạnh**

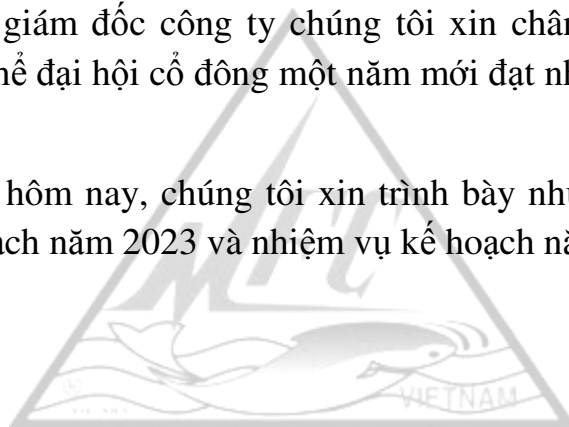
**DỰ THẢO**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2023**  
**VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2024**



- Kính thưa:**
- **Đoàn Chủ tịch**
  - **Quý quan khách**
  - **Và toàn thể đại hội cổ đông**

- Theo thường lệ vào tháng 03 hàng năm Công ty Cổ phần Thủy Sản Mekong tiến hành đại hội cổ đông thường niên. Nhân dịp này, thay mặt Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc công ty chúng tôi xin chân thành chúc mừng quý quan khách và toàn thể đại hội cổ đông một năm mới đạt nhiều thắng lợi, an khang, thịnh vượng.

- Trong báo cáo hôm nay, chúng tôi xin trình bày những nét chủ yếu về tình hình thực hiện kế hoạch năm 2023 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2024.



# PHẦN THỨ NHẤT

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2023

### I. TÌNH HÌNH CHUNG:

#### 1- Những thuận lợi cơ bản:

- 1.1 Bảo tồn được đồng vốn. Không để xảy ra các rủi ro làm mất vốn.
- 1.2 Vùng nuôi hoạt động có hiệu quả, cung ứng được nguồn nguyên liệu theo yêu cầu cấp thiết cho công ty.
- 1.3 Giữ lại được lực lượng CB-CNLD nghiệp vụ nòng cốt sau khi đã cải tổ bộ máy bước đầu.

#### 2- Những khó khăn chủ yếu:

- 2.1 Thị trường bị thu hẹp:  
Toàn ngành xuất khẩu cá tra đều gặp khó khăn chung trong cả năm 2023.
- 2.2 Tình trạng cạnh tranh quyết liệt giữa các công ty cùng ngành.
- 2.3 Giá bán giảm nên trong sản xuất tồn kho tăng.
- 2.4 Chất lượng sản phẩm chưa ổn định, định mức tiêu hao nguyên liệu chưa đạt mức mong muốn để tăng hiệu quả.
- 2.5 Trang thiết bị đông lạnh đã hao mòn, hiện tượng hư hỏng thường xảy ra. Nhà xưởng thì xuống cấp sau nhiều năm hoạt động liên tục.

### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2023

#### 1. Thực hiện kế hoạch năm 2023:

TT	Chỉ tiêu kế hoạch đã được đại hội biểu quyết	ĐVT	KH năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH KH (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	180	146,75	81,53
2	Sản lượng:	Tấn			
	• Chế biến	“	3.600	2.872,37	79,79
	• Tiêu thụ	“	3.600	2.126.66	59,07
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10	0,797	7,97
4	Cổ tức bằng tiền mặt	%	6% trở lên	0	
5	Cá tra thương phẩm chần nuôi	Tấn	3.200	2.921,07	91,28

## **2. Những công tác chủ yếu của hội đồng quản trị năm 2023:**

Do lo ngại tác động tiêu cực của hậu Covid-19 nên trong năm 2023 tình hình SX KD không được thuận lợi. Do vậy không hoàn thành được kế hoạch lợi nhuận do ĐHCĐ đề ra. Dưới đây là các nghị quyết của HĐQT trong năm 2023:

**Lần 1:** Ngày 03/01/2023

Nội dung: Chi lương Tháng 13 năm 2023.

**Lần 2:** Ngày 06/01/2023

Nội dung: Giải trình xây dựng đơn giá lương theo doanh thu, tổng thu trừ tổng chi (không có lương) và theo lợi nhuận năm 2023.

**Lần 3:** Ngày 10/01/2023

Nội dung: Chốt danh sách tham dự ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2022.

**Lần 4:** Ngày 08/03/2023

Nội dung: Phân công nhân sự chuẩn bị ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2022.

**Lần 5:** Ngày 13/03/2023

Nội dung: Thông qua đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Hoàng Nhon – Thành viên HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT, người công bố thông tin Công ty Cổ phần Thủy sản Mekong nhiệm kỳ 2022 – 2026.

**Lần 6:** Ngày 22/03/2023

Nội dung: Bổ nhiệm người được ủy quyền công bố thông tin Công ty Cổ phần Thủy sản Mekong kể từ ngày 21/03/2023 và chia cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt (7%).

**Lần 7:** Ngày 13/05/2023

Nội dung: Miễn nhiệm GD, bổ nhiệm GD, PGĐ, người phụ trách quản trị Công ty.

**Lần 8:** Ngày 23/05/2023

Nội dung: Thành lập chi nhánh.

**Lần 9:** Ngày 05/06/2023

Nội dung: Miễn nhiệm thành viên ban kiểm soát.

**Lần 10:** Ngày 28/09/2023

Nội dung: Dự kiến tình hình thực hiện kế hoạch SX-KD 09 tháng đầu năm 2023.

**Lần 11:** Ngày 27/12/2023

Nội dung: Dự kiến tình hình thực hiện kế hoạch SX-KD quý IV năm 2023.

### **3. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2023:**

#### **3.1 Ưu điểm nổi bật:**

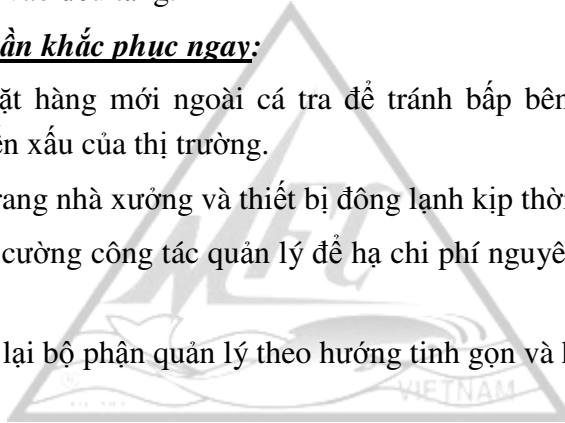
- Tài chính lành mạnh, không nợ xấu, nợ khó đòi.
- Bảo tồn được đồng vốn của công ty.
- Không đầu tư tràn lan nên công tác quản lý được tập trung.
- Vùng nuôi cá phát triển ổn định.
- Lực lượng lao động nông cốt sau tinh giảm vẫn đủ sức đáp ứng yêu cầu nếu có tăng tốc phát triển.

#### **3.2 Hạn chế:**

- Phát triển thị trường mới còn chậm chạp, chưa đạt yêu cầu.
- Chất lượng sản phẩm chưa ổn định làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của công ty.
- Định mức chế biến nguyên liệu còn khá cao dù có bước chuyển biến khá nhưng chưa mang lại hiệu quả đúng theo kế hoạch.
- Nhà xưởng, trang thiết bị đã xuống cấp cần phải tân trang, nâng cấp kịp thời.
- Các chi phí đầu vào đều tăng.

#### **3.3 Những tồn tại cần khắc phục ngay:**

- Tăng cường mặt hàng mới ngoài cá tra để tránh bấp bênh trong tiêu thụ hoặc tránh nhưng chuyển biến xấu của thị trường.
- Nâng cấp, tân trang nhà xưởng và thiết bị đông lạnh kịp thời để giảm tiêu tốn điện năng.
- Đồng thời tăng cường công tác quản lý để hạ chi phí nguyên liệu là cốt lõi để có đủ sức cạnh tranh.
- Tiếp tục cơ cấu lại bộ phận quản lý theo hướng tinh gọn và hiệu quả.





# PHẦN THỨ HAI

## DỰ KIẾN PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH NĂM 2024

### **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH NĂM 2024:**

#### **1- Những thuận lợi và cơ hội tốt:**

- 1.1** Mặt hàng cá tra vẫn là mặt hàng ưa chuộng và con cá tra vẫn là sản phẩm chiến lược của quốc gia, nhà nước tiếp tục ban hành chính sách đặc thù để phát triển chăn nuôi, chế biến và tiêu thụ sản phẩm này.
- 1.2** Nguồn tự chăn nuôi và hợp tác đầu tư với nông dân vẫn ổn định.
- 1.3** Tài chính công ty vững mạnh.
- 1.4** Mặt bằng, nhà xưởng còn đủ đáp ứng cho việc phát triển thêm ngành hàng mới. Lực lượng lao động dần được cải thiện.

#### **2- Những khó khăn thử thách phía trước:**

- 2.1** Thị trường xuất khẩu truyền thống vẫn còn hạn chế vì các rào cản kỹ thuật ngày càng phức tạp hơn. Ảnh hưởng xấu từ dịch Covid 19 vẫn còn lớn, nhất là việc tăng chi phí đầu vào và biến động lực lượng lao động.
- 2.2** Ngành chăn nuôi cá tra đang trong giai đoạn suy thoái dần. Nhất là ở khu vực nông dân bên ngoài do con giống thoái hóa, bệnh tật, môi trường nuôi bị ô nhiễm.
- 2.3** Cạnh tranh không lành mạnh trong ngành vẫn còn tiếp diễn.
- 2.4** Giá đầu vào chuyển biến tăng nhanh như lương, điện, xử lý nước thải, vật tư, bao bì, v.v,... trong khi giá bán giảm sâu do thị trường suy giảm vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi,...
- 2.5** Nhà xưởng, trang thiết bị đã đến hạn cần đầu tư nâng cấp phải tốn kém chi phí cao.

### **II. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH NĂM 2024**

#### **1- Phương hướng:**

- 1.1** Mặt hàng chủ yếu:  
Vẫn tiếp tục chăn nuôi cá tra và chế biến mặt hàng cá tra fillet xuất khẩu.
- 1.2** Giữ vững thị trường truyền thống và phát triển mạnh ở thị trường mới nổi như Trung Quốc, Hong Kong, Châu Mỹ, khối Á Rập.
- 1.3** Phương hướng chủ yếu là trụ vững, bảo tồn vốn, năm 2025 trở đi dự kiến sẽ phát triển sản xuất kinh doanh có lãi.

## **2- Kế hoạch năm 2024:**

<b>TT</b>	<b>Các chỉ tiêu KH</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Năm 2024</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	160	Bình quân 280 tấn/tháng
2	Sản lượng	Tấn		
	• Chế biến	“	3.360	
	• Tiêu thụ	“	3.360	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	01	
4	Cổ tức	%	2% trở lên	
5	Cá tra thương phẩm tự chăn nuôi	Tấn	3.200	

## **3- Một số chương trình cần thực hiện trước mắt:**

**3.1** Nâng cấp nhà xưởng và trang thiết bị đông lạnh (Chi phí dự kiến từ 5 đến 15 tỷ đồng).

**3.2** Tiếp tục liên kết với nông dân để chăn nuôi cá tra: dự kiến 05 tỷ đồng.

**3.3** Trang bị thêm 01 Máy IQF 600 kg/giờ, 01 máy mạ băng công suất 2.000 kg/giờ.

## **4- Một số biện pháp thực hiện chủ yếu:**

**4.1** Thị trường tiêu thụ: đây là biện pháp được xem quan trọng nhất mà công ty cần phải:

- Kết nối chặt chẽ hơn đối với thị trường truyền thống, với khách hàng thân quen. Đồng thời phát triển mạnh nhưng có suy tính kỹ lưỡng đối với khách hàng Trung Quốc, Hong Kong, khối Á Rập, Châu Mỹ La Tinh để tăng doanh thu.
- Nâng tỷ lệ cơ cấu mặt hàng cá chất lượng cao, mạ băng ít để có giá xuất tốt, chi phí giảm.
- Xây dựng chính sách phát triển mặt hàng, thị trường mới, khách hàng mới theo hướng tăng chất lượng sản phẩm và nâng cao giá bán.

## **4.2 Chất lượng sản phẩm:**

- Tránh thị trường quá khắt khe, có nhiều rào cản kỹ thuật nhưng đồng thời công ty phải đảm bảo chất lượng ổn định, nhà xưởng đạt chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm, v.v,...
- Xây dựng chính sách, đòn bẩy kinh tế để phát triển mặt hàng mới với chất lượng và giá bán cao hơn.

**4.3** Quản lý tốt các chi phí để tìm cách cắt giảm, hạ giá thành.

**4.4** Xem xét lại cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn và hiệu quả. Đồng thời có chính sách tiền lương, thưởng hợp lý, kịp thời nhằm động viên CB-CNV trong sản xuất kinh doanh.

## **KẾT LUẬN**

- Trước những khó khăn do thị trường biến động và giá bán giảm mạnh nên công ty đã không hoàn thành trọn vẹn kế hoạch năm 2023.
- Sang năm 2024 tình hình khó khăn (khách quan lẫn chủ quan) vẫn còn tiếp diễn, song chúng tôi quyết tâm điều hành công ty vượt qua khó khăn, tiến dần nâng cao hiệu quả để đáp ứng lòng mong đợi của quý cổ đông.
- Một lần nữa, nhân dịp năm mới 2024, HĐQT, BKS, BGD và toàn thể CB-CNV Công ty Cổ phần Thủy Sản Mekong kính chúc quý khách, quý cổ đông an khang, thịnh vượng.

Xin chân trọng kính chào!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**LƯƠNG HOÀNG MÃNH**



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN MEKONG**

Địa chỉ: Lô 24, Khu công nghiệp Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>173.748.814.806</b>	<b>180.897.439.215</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>22.888.984.646</b>	<b>10.250.896.174</b>
1. Tiền	111		22.888.984.646	10.250.896.174
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>5.000.039.920</b>	<b>53.134.959.920</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	39.920	4.134.959.920
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2b	5.000.000.000	49.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>13.844.480.998</b>	<b>12.335.204.474</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	12.105.203.320	9.242.968.427
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	97.864.000	60.000.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	3.125.343.678	4.220.293.547
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(1.483.930.000)	(1.188.057.500)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>127.268.351.742</b>	<b>101.871.951.690</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.7	127.268.351.742	101.871.951.690
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>4.746.957.500</b>	<b>3.304.426.957</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		4.572.604.429	3.304.426.957
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	174.353.071	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN MEKONG**

Địa chỉ: Lô 24, Khu công nghiệp Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>39.108.508.899</b>	<b>37.682.103.009</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>23.645.202.399</b>	<b>26.113.716.509</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	4.941.715.290	6.774.467.936
- Nguyên giá	222		92.155.547.390	91.917.547.390
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(87.213.832.100)	(85.143.079.454)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	18.703.487.109	19.339.248.573
- Nguyên giá	228		27.837.973.495	27.837.973.495
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(9.134.486.386)	(8.498.724.922)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>14.823.306.500</b>	<b>10.688.386.500</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2c	10.688.386.500	10.688.386.500
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2c	4.134.920.000	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>640.000.000</b>	<b>880.000.000</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8	640.000.000	880.000.000
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>212.857.323.705</b>	<b>218.579.542.224</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN MEKONG

Địa chỉ: Lô 24, Khu công nghiệp Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>10.221.544.787</b>	<b>9.043.271.702</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>9.148.047.007</b>	<b>7.937.231.960</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	5.888.061.728	1.263.430.476
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	365.202.600	726.377.600
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	3.722.640	921.105.218
4. Phải trả người lao động	314		-	2.002.510.104
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14a	126.875.816	289.614.464
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.15	2.764.184.223	2.734.194.098
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>1.073.497.780</b>	<b>1.106.039.742</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.14b	1.035.000.000	1.035.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	V.16	38.497.780	71.039.742
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

## CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN MEKONG

Địa chỉ: Lô 24, Khu công nghiệp Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

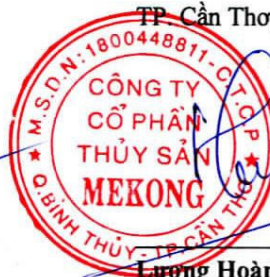
Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>202.635.778.918</b>	<b>209.536.270.522</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>202.635.778.918</b>	<b>209.536.270.522</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.17a	123.464.110.000	123.464.110.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		123.464.110.000	123.464.110.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.17a	93.325.820.793	93.325.820.793
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414	V.17a	1.287.760.139	1.287.760.139
5. Cổ phiếu quỹ	415	V.17a	(27.814.422.389)	(27.814.422.389)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.17a	5.837.847.302	5.837.847.302
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.17a	6.534.663.073	13.435.154.677
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		5.988.827.277	13.435.154.677
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		545.835.796	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>212.857.323.705</b>	<b>218.579.542.224</b>

TP. Cần Thơ, ngày 22 tháng 02 năm 2024

Nguyễn Hoàng Anh  
Người lập

Nguyễn Hoàng Anh  
Kế toán trưởng



Lương Hoàng Mạnh  
Chủ tịch Hội đồng quản trị

# CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN MEKONG

Địa chỉ: Lô 24, Khu công nghiệp Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	139.259.201.598	212.007.837.549
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	2.495.859.200	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		136.763.342.398	212.007.837.549
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	135.861.757.126	184.746.905.066
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		901.585.272	27.260.932.483
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	4.864.230.762	5.286.375.086
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	114.166.525	225.882.888
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	3.971.638.521	12.763.496.085
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	6.001.675.362	7.558.596.102
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(4.321.664.374)	11.999.332.494
11. Thu nhập khác	31	VI.8	5.119.870.226	5.943.804.823
12. Chi phí khác	32	VI.9	780.000	67.270.500
13. Lợi nhuận khác	40		5.119.090.226	5.876.534.323
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		797.425.852	17.875.866.817
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	126.816.929	919.247.332
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.10	(32.541.962)	56.863.151
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		703.150.885	16.899.756.334
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11a	40	1.455
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.11a	40	1.455

Nguyễn Hoàng Anh  
Người lập

Nguyễn Hoàng Anh  
Kế toán trưởng



TP. Cần Thơ, ngày 22 tháng 02 năm 2024

Lương Hoàng Mạnh  
Chủ tịch Hội đồng quản trị



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN MEKONG**

Địa chỉ: Lô 24, Khu công nghiệp Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		797.425.852	17.875.866.817
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9, V.10, V.15	2.622.589.146	3.256.641.665
- Các khoản dự phòng	03	V.6	295.872.500	367.357.500
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.4	(256.651.868)	(473.598.279)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4	(3.503.203.636)	(2.927.074.453)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(43.968.006)	18.099.193.250
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(3.871.153.989)	(4.974.399.979)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(25.396.400.052)	(17.035.691.061)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		2.100.072.254	605.616.918
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		240.000.000	240.000.000
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	V.2a	4.134.920.000	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.13	(1.220.417.332)	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	V.15	93.000.000	113.000.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.15, V.17a	(266.900.000)	(1.018.524.230)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(24.230.847.125)</b>	<b>(3.970.805.102)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9	(238.000.000)	(3.217.643.736)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(25.000.000.000)	(112.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		69.000.000.000	65.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	V.2c	(4.134.920.000)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		4.374.674.869	2.164.392.260
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>44.001.754.869</b>	<b>(48.053.251.476)</b>

M.S.C.N.2

# CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN MEKONG

Địa chỉ: Lô 24, Khu công nghiệp Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.17d	(7.315.827.400)	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(7.315.827.400)</b>	<b>-</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>12.455.080.344</b>	<b>(52.024.056.578)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>10.250.896.174</b>	<b>61.812.295.456</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		183.008.128	462.657.296
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>22.888.984.646</b>	<b>10.250.896.174</b>

TP. Cần Thơ, ngày 22 tháng 02 năm 2024

Nguyễn Hoàng Anh  
Người lập

Nguyễn Hoàng Anh  
Kế toán trưởng

Lương Hoàng Mạnh  
Chủ tịch Hội đồng quản trị



11/01/2024

# BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023



- Căn cứ điều lệ sửa đổi, bổ sung và nghị quyết đại hội cổ đông cho năm tài chính 2023.
- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Thủy sản Mekong được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn A&C Chi nhánh Cần Thơ.
- Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy sản Mekong xin báo cáo trước đại hội cổ đông kết quả giám sát hoạt động năm 2023.

## I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÔNG TY : (Mẫu báo cáo đính kèm)

### 1- Về nguồn vốn và sử dụng vốn:

<b>a). Tài sản tại thời điểm ngày 31/12/2023</b>	:	<b>212.857.323.705</b>
+ Tài sản ngắn hạn	:	173.748.814.806
+ Tài sản dài hạn	:	39.108.508.899
<b>b). Nguồn vốn tại thời điểm ngày 31/12/2023</b>	:	<b>212.857.323.705</b>
+ Nợ phải trả	:	10.221.544.787
+ Nguồn vốn chủ sở hữu	:	202.635.778.918

### 2- Về kết quả kinh doanh:

<b>2.1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	:	<b>139.259.201.598</b>
*Các khoản giảm trừ doanh thu	:	2.495.859.200
<i>Trong đó:</i> Doanh thu hàng xuất khẩu	:	90.622.727.672
<b>2.2. Doanh thu hoạt động tài chính</b>	:	<b>4.864.230.762</b>
<b>2.3. Tổng chi phí năm 2023</b>	:	<b>145.949.237.534</b>
<i>Trong đó:</i>		
Giá vốn hàng bán	:	<b>135.861.757.126</b>
Chi phí tài chính	:	114.166.525
Chi phí bán hàng	:	3.971.638.521
Chi phí quản lý doanh nghiệp	:	6.001.675.362
<b>2.4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh</b>	:	<b>(4.321.664.374)</b>
<b>2.5. Thu nhập khác</b>	:	<b>5.119.870.226</b>
<b>2.6. Chi phí khác</b>	:	<b>780.000</b>
<b>2.7. Lợi nhuận khác</b>	:	<b>5.119.090.226</b>
<b>2.8. Lợi nhuận trước thuế</b>	:	<b>797.425.852</b>
<b>2.9. Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	:	<b>126.816.929</b>

<b>2.10. Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại</b>	:	<b>(32.541.962)</b>
<b>2.11. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	:	<b>703.150.885</b>
<b>2.12. Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	:	<b>40</b>

**3- Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát thực trạng tình hình và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp:**

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
<b>1- Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn</b>			
1.1 Cơ cấu tài sản			
+ Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	81,62	82,76
+ Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	18,38	17,24
1.2 Cơ cấu nguồn vốn			
+ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	4,8	4,14
+ Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	95,2	95,86
<b>2- Khả năng thanh toán</b>			
2.1 Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	Lần	20,82	24,17
2.2 Hệ số khả năng thanh toán hiện hành	Lần	19	22,79
2.3 Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	5,1	9,9
2.4 Hệ số khả năng thanh toán nợ dài hạn	Lần	36,43	34,07
<b>3- Tỷ suất sinh lời</b>			
3.1 Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu			
+ Tỷ suất LN trước thuế trên DT thuần	%		8,43
+ Tỷ suất LN sau thuế trên DT thuần	%		7,97
3.2 Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản			
+ Tỷ suất LN trước thuế trên tổng tài sản	%		8,17
+ Tỷ suất LN sau thuế trên tổng tài sản	%		7,7
3.3 Tỷ suất LN sau thuế trên nguồn vốn CSH	%		8,06

✧ **Về công tác kinh doanh :**

Trong năm qua, HĐQT cùng BGD đã chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ của Đại hội cổ đông đề ra, cùng sát cánh, nỗ lực và đoàn kết với lực lượng CVN trong đơn vị, nhưng do toàn ngành xuất khẩu cá tra đều gặp khó khăn chung, cạnh tranh cùng ngành rất khốc liệt nên giá bán không cao, máy móc hao mòn, nhà xưởng xuống cấp, ... nên KQKD không đạt như tinh thần ĐH đồng cổ đông đề ra.

Cho dù khó khăn, nhưng công ty vẫn bảo toàn nguồn vốn, vùng nuôi hoạt động hiệu quả,

- Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát tiến hành họp đúng định kỳ, theo nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Tổ chức điều hành Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ quyền hạn theo đúng pháp luật điều lệ, tiến hành đại hội cổ đông thường niên hàng năm theo đúng luật định.

- Thực hiện tốt chế độ chính sách nghĩa vụ đối với cơ quan quản lý, người lao động trong doanh nghiệp.
- Kết quả sản xuất kinh doanh được kiểm toán theo đúng chuẩn mực chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.
- Luôn nâng cao trình độ, tay nghề cho CB.CNV, trẻ hoá đội ngũ, đào tạo lực lượng kế thừa đáp ứng nhu cầu nhân lực cho Công ty.

❖ **KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ :**

- Trong qua trình sản xuất kinh doanh, Công ty chú trọng công tác quản lý, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường kiểm soát từ vùng nuôi đến khâu chế biến. Giám sát kỹ thuật, chất lượng cá nguyên liệu, giảm thiểu tiêu hao, hạ giá thành, chi phí thấp... Cho dù kết quả không như kế hoạch đề ra nhưng vẫn đạt được lợi nhuận ở mức tương đối nếu đem so sánh với các Cty kinh doanh cùng ngành nghề, cùng thời điểm và trên cùng địa bàn.
- Trong bối cảnh hiện nay, mặt hàng Cá tra xuất khẩu ngày càng khó khăn do những rào cản kỹ thuật, do cạnh tranh từ các công ty cùng ngành... Ban giám đốc rất cần nhắc tìm kiếm khách hàng mới, thị trường mới cho công tác tiêu thụ sản phẩm năm 2023.
- Ban kiểm soát chúng tôi đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính trung thực khách quan trong công tác kiểm tra, sẽ phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc duy trì và phát huy hơn nữa trong thời gian tới.

**II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024:**

Căn cứ vào kế hoạch SXKD năm 2024, Ban kiểm soát sẽ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.
- Thẩm định kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, quản lý giám sát chặt chẽ từ đầu vào, đầu ra đến khâu tiêu thụ sản phẩm.
- Thực hiện công tác khác theo qui định của Điều lệ công ty, đúng pháp luật quy chế của Nhà nước.

Trên đây là báo cáo Ban kiểm soát năm 2023 của Công ty cổ phần Thủy Sản Mekong. Rất mong nhận được sự tham gia góp ý của quý đại biểu, quý cổ đông để chúng tôi thực hiện tốt hơn nữa trong nhiệm kỳ tới.

*Kính chúc đại hội thành công tốt đẹp !*

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**Nguyễn Thị Kim Lan**

Số: 001/TT-HĐQT.AAM.2024

TP. Cần Thơ, ngày 28 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH****V/v: Thông qua Báo cáo SXKD năm 2023 - Kế hoạch SXKD năm 2024****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Thủy sản Mekong thông qua ngày 27/03/2021;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C – Chi nhánh Cần Thơ.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy sản Mekong kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt một số nội dung như sau:

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C – Chi nhánh Cần Thơ kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và được HĐQT Công ty cổ phần Thủy sản Mekong công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên Website của công ty tại địa chỉ: [www.mekongfish.vn](http://www.mekongfish.vn) từ ngày 27/02/2024.

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện 2023	% thực hiện KH năm 2023
1	Tổng tài sản	đồng	212.857.323.705	
2	Tổng doanh thu	đồng	146.747.443.386	139,52
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	797.425.852	1.787
4	Lợi nhuận sau thuế	đồng	703.150.885	

- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của công ty.

TT	Các chỉ tiêu KH	ĐVT	KH năm 2024
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	160
2	Sản lượng Cá tra thành phẩm	Tấn	
	+ Chế biến	“	3.360
	+ Tiêu thụ	“	3.360
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	01
4	Cổ tức	%	2% trở lên
5	Sản lượng cá tra thương phẩm chăn nuôi	Tấn	3.200

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH****Lương Hoàng Mạnh**

Số: 002/TT-HĐQT.AAM.2024

TP. Cần Thơ, ngày 28 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH**V/v: **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Thủy sản Mekong thông qua ngày 27/03/2021;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C – Chi nhánh Cần Thơ.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần thủy sản Mekong kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và phê duyệt thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2022	5.988.827.277
2	Năm 2023:	
	- Lợi nhuận trước thuế	797.425.852
	- Thuế TNDN phải nộp	126.816.929
	- Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(32.541.962)
	- Lợi nhuận sau thuế	703.150.885
	- Dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế	157.315.089
	+ Trích lập Quỹ khen thưởng & phúc lợi: 10%	70.315.089
	+ Thù lao 03 quý đầu năm 2023 của HĐQT & Ban kiểm soát (không trực tiếp điều hành)	87.000.000
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2023:	6.534.663.073

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH****Lương Hoàng Mạnh**

Số: 003/TT-HĐQT.AAM.2024

TP. Cần Thơ, ngày 28 tháng 03 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Thủy sản Mekong thông qua ngày 27/03/2021.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thủy sản Mekong kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty có tên dưới đây:

- Cty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC., Ltd)
- Cty TNHH Kiểm toán & dịch vụ tin học TP. Hồ Chí Minh (AISC)
- Cty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C Co., Ltd)

Trước tiên đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Trong trường hợp không thống nhất được với công ty kiểm toán nói trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách công ty kiểm toán độc lập đã nêu trên để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lương Hoàng Mạnh**



Số: 004/TT-HDQT.AAM.2024

TP. Cần Thơ, ngày 28 tháng 03 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: *Sửa đổi điều lệ công ty*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Thủy sản Mekong.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Sản Mekong kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc sửa đổi Điều lệ Công ty ngày 27/03/2021 với nội dung như sau:

+ Do tình hình thực tế của công ty. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản Mekong thấy rằng cần thiết phải sửa đổi một số nội dung trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông bằng tổng hợp sửa đổi Điều lệ để Quý cổ đông thông qua.

+ Bản Điều lệ sửa đổi kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị ký thông qua ban hành và có hiệu lực từ ngày 28/03/2024.

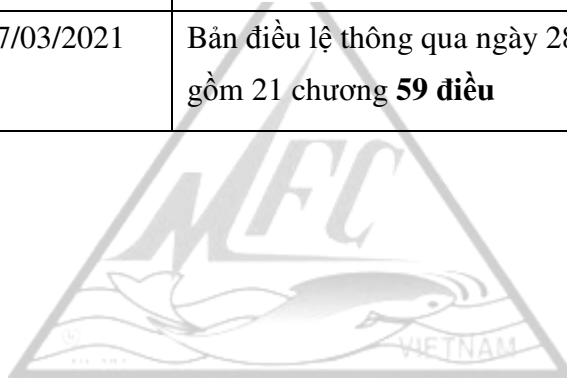
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lương Hoàng Mạnh**

Nội dung theo điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p><b>Phần mở đầu.</b> Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết số 01/NQ.ĐHĐCĐ.AAM.2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên cho năm tài chính 2020 tổ chức ngày 27 tháng 03 năm 2021 và được sửa đổi, bổ sung lần thứ 09, ngày 27 tháng 03 năm 2021</p>	<p><b>Phần mở đầu.</b> Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết số 01/NQ.ĐHĐCĐ.AAM.2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên cho năm tài chính 2023 tổ chức ngày 28 tháng 03 năm 2024 và được sửa đổi, bổ sung lần thứ 10, ngày 28 tháng 03 năm 2024</p>	<p><i>Thời gian và số lần sửa đổi Điều lệ Công ty.</i></p>
<p><b>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b> 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 06 người.</p>	<p><b>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b> 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.</p>	<p><i>Giảm số lượng thành viên HĐQT</i></p>
<p>Bản điều lệ thông qua ngày 27/03/2021 gồm 21 chương <b>59 điều</b></p>	<p>Bản điều lệ thông qua ngày 28/03/2024 gồm 21 chương <b>59 điều</b></p>	



Số: 005/TT-HDQT.AAM.2024

TP. Cần Thơ, ngày 28 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH**V/v: **Bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thủy sản Mekong.

Do tình hình thực tế của công ty cũng như đủ số thành viên Ban kiểm soát theo điều lệ Công ty thì Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2026.

Danh sách ứng viên đủ điều kiện tham gia ứng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2026 như sau:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ thường trú	Chức vụ hiện tại tại Công ty	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Bùi Phương Bắc	29/11/1992	22/3B, Thành Mỹ, Lê Bình, Cái Răng	Nhân viên XNK	Đại học tài chính

(Kèm theo tờ trình này là tóm tắt lý lịch ứng viên nói trên)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH****Lương Hoàng Mạnh**

Số: 006/TT-HĐQT.AAM.2024

TP. Cần Thơ, ngày 28 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH****V/v: Thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Thủy sản Mekong thông qua ngày 27/03/2021;
- Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Thủy sản Mekong.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thủy sản Mekong kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty trong năm 2024 như sau:

Nội dung	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Thành tiền/tháng	Thành tiền/năm
- Thù lao cho chủ tịch HĐQT	1	6.000.000	6.000.000	72.000.000
- Thù lao cho phó chủ tịch HĐQT	1	3.500.000	3.500.000	42.000.000
- Thù lao cho thành viên HĐQT	1	3.000.000	3.000.000	36.000.000
- Thù lao cho thành viên HĐQT	2	2.000.000	4.000.000	48.000.000
- Thù lao cho Trưởng BKS	1	3.000.000	3.000.000	36.000.000
- Thù lao cho thành viên BKS	2	2.000.000	4.000.000	48.000.000
- Thù lao cho người quản trị công ty	1	2.000.000	2.000.000	24.000.000
- Thù lao cho thư ký HĐQT	1	2.000.000	2.000.000	24.000.000
<b>Tổng cộng:</b>			<b>27.500.000</b>	<b>330.000.000</b>

Thù lao trả cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được thanh toán vào cuối mỗi quý.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH****Lương Hoàng Mạnh**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG CHO NĂM TÀI CHÍNH 2023**

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Thủy sản Mekong**

Tên Cổ đông: .....

Mã số cổ đông: .....

Đại diện cho (nếu cổ đông là pháp nhân): .....

CMND, CCCD/ĐKKD: ..... ngày cấp ..... Nơi cấp.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại số: .....

Có sở hữu số cổ phần (mệnh giá 10.000đ/cp) của Công ty Cổ phần Thủy Sản Mekong là:  
..... Cổ phần.

Đăng ký dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên cho năm tài chính 2023 vào ngày  
28/03/2024.

....., ngày..... tháng 03 năm 2024

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN MEKONG**

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN MEKONG**

Tôi tên là: .....

(sau đây gọi là *Người ủy quyền*)

Số CMND, CCCD/ĐKKD: ..... cấp ngày..... Nơi cấp.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại số: .....

Là cổ đông sở hữu: ..... cổ phần của Công ty Cổ phần Thủy sản Mekong.

**Nay ủy quyền cho:**

Họ và tên: .....

CMND: ..... cấp ngày..... Nơi cấp.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại số: .....

Thay mặt tôi tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của cổ đông trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên cho năm tài chính 2023 tổ chức ngày 28/03/2024.

Bên ủy quyền chịu trách nhiệm trước Pháp Luật về sự ủy quyền này.

....., ngày..... tháng 03 năm 2024

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**BÊN ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)